

特別定額給付金申請書 の記入例

Mẫu Đơn Đăng Ký Trợ Cấp Cố Định Đặc Biệt

下記の記入例を参考に、別紙「特別定額給付金申請書」をご記入ください。
Hãy tham khảo mẫu đơn phía dưới, và điền vào 「Đơn đăng ký trợ cấp cố định đặc biệt」.

Hãy nhất định điền vào !

○ Chữ ký của người chủ hộ
(Hoặc ghi rõ họ tên và đóng dấu)

○ Ngày đăng ký

○ Số điện thoại

Về nội dung điền trong đơn, có thể từ tòa thị chính Tp Yamato sẽ liên lạc xác nhận lại, nên hãy điền số điện thoại nào liên lạc được vào ngày thường từ 8:30 đến 17:15.

● Hãy xác nhận lại người đối tượng nhận trợ cấp cố định đặc biệt có đúng hay không.

● Người nào không nguyện vọng nhận trợ cấp cố định đặc biệt, thì hãy xóa bỏ bằng gạch 2 đường vào chữ 「希望する」.

**Hãy điền vào 1 trong 2 chỗ !
(Không được điền vào 2 chỗ)**

Hãy điền thông tin cơ quan tài chính của Tài khoản nhận trợ cấp.

Hãy điền và kiểm tra lại số ngân hàng về nội dung thông tin có đúng hay không !

Nếu điền sai thì có thể nhận trợ cấp bị chậm trễ.

Xin đừng quên đính kèm
giấy tờ vào mặt sau !
Cuối cùng xin hãy kiểm tra
lại xem có mục nào chưa
điền vào không !



242-0001
神奈川県大和市下鶴間 1 丁目
1 番 1 号
ヤマトハイム 203 号
大和 太郎 様

12345678 1#

○ Ngày đăng ký



12345678

○ Chữ ký của người chủ hộ
(Hoặc ghi rõ họ tên và đóng dấu)

特別定額給付金申請書

申請日 令和 2 年 6 月 1 日

令和 2 年 4 月 27 日 時点の住民票所在市区町村

大和市長あて

生年月日

平成元年 2 月 3 日

○ Số điện thoại

日中に連絡可能な電話番号

046 (265) 6051

○世帯主 (申請・受給者)

署名 (又は記名押印)

Yamato Taro

やまと たろう

大和 太郎

神奈川県大和市下鶴間 1 丁目 1 番 1 号 ヤマトハイム 203 号

※下記①～⑤に同意の上、特別定額給付金を申請します。

- ① 受給資格の確認にあたり、公簿等で確認を行うことがあります。
- ② 公簿等で確認できない場合は、関係書類の提出をお願いします。また、他の市区町村に居住地の確認をさせていただくことがあります。
- ③ 市区町村が、下記に記載された受取口座に振込手続後、記載間違い等の事由により振り込みが完了せず、かつ、申請受付開始日から3ヶ月後の申請期限までに、市区町村が、世帯主 (申請・受給者) 又はその代理人に連絡・確認できない場合には、市区町村は当該申請が取り下げられたものと見なします。
- ④ 他の市区町村で特別定額給付金を受給した場合には、返還をしていただきます。
- ⑤ 住民基本台帳に記録されている者の属する世帯の世帯主以外の世帯員が、一定の事由により、特別定額給付金を受給していることが判明した場合には、返還をしていただきます。

○給付対象者 (下記の記載内容をご確認ください。受給希望しない方は、「希望する」を二重線で消してください。)

氏 名	続柄	生年月日	受給希望	氏 名	続柄	生年月日	受給希望
1 大和 太郎	世帯主	平成元年 2 月 3 日	希望する	8			希望する
2 大和 花子	妻	平成 2 年 3 月 4 日	希望する	9			希望する
3 大和 なでしこ	子	令和元年 5 月 1 日	希望する	10			希望する
4			希望する	11			希望する
5			希望する	12			希望する
6			希望する	13			希望する
			希望する	14			希望する

Trường hợp không phải ngân hàng
bưu điện (Yucho)

300,000 円

Vòng tròn vào

○Tên ngân hàng

○Tên chi nhánh

○Số tài khoản

○Tên chủ tài khoản

金融機関名 (ゆうちょ銀行を除く)	支店名	口座番号	フリガナ
Yamato	Yamato	1 2 3 4 5 6 7	ヤマト タロウ
※市役所使用欄	支店コード	2 当座	口座名義

ゆうちょ銀行	通帳記号	通帳番号	フリガナ
ゆうちょ銀行を選択された場合は、貯金通帳の見開き左下またはキャッシュカードに記載された記号・番号をお書きください。	1 0		ヤマト タロウ

代理人が申請する場合は、裏面の代理申請 (受給) 欄にご記入ください。
上記記載内容に誤りがありません。

○Số sổ tài khoản

(Mã số nằm ở phía trên cùng bên trái của sổ tiết kiệm)

○Tên chủ tài khoản

Trường hợp là ngân hàng bưu điện